

Thời gian : 07h00 - 08/05/2022 - Phòng : 128 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	24202105375	Trần Phương Uyên	31/10/2000	Đà Nẵng	27CHT3						
2	24207101396	Nguyễn Thị Thọ	30/06/2000	Quảng Ngãi	27CHT4						
3	24207200533	Đỗ Thị Kim Thoa	20/07/2000	Kon Tum	27CHT4						
4	24207104107	Đào Thị Huyền Trang	04/06/2000	Đà Nẵng	27CHT4						
5	24207105622	Trần Thị Thùy Trang	06/02/2000	Quảng Nam	27CHT4						
6	24211205687	Nguyễn Anh Vũ	26/06/2000	Đà Nẵng	27CHT4						
7	24207100973	Nguyễn Thị Như Ý	12/02/2000	Gia Lai	27CHT4						
8	24205208740	Phạm Thị Hoàng Anh	04/09/2000	Đắk Lắk	27CSC2						
9	24205209948	Đinh Thị Thúy Hằng	29/08/2000	Đắk Lắk	27CSC2						
10	24205211308	Trần Thị Ngọc Mỹ	15/02/2000	Đắk Lắk	27CSC2						
11	24205204582	Lương Nguyễn Kiều Trinh	05/11/2000	Bình Định	27CSC2						
12	24207214664	Nguyễn Thị Thanh Vi	21/11/2000	Bình Định	27CSC2						
13	24207105554	Võ Lê Hoài Thu	24/09/2000	Đà Nẵng	27THT9						
14	26275218000	Phạm Đức Anh	02/11/1994	Bắc Giang	28THT1						
15	25207105807	Ngô Thị Ngọc Ánh	11/05/2001	Quảng Nam	28THT1						
16	24205203734	Phan Quỳnh Chi	23/07/2000	Đà Nẵng	28THT1						
17	24205209301	Huỳnh Bình Duyên	10/06/2000	Gia Lai	28THT1						
18	25203304607	Huỳnh Thị Hồng Gấm	17/12/2001	Quảng Ngãi	28THT1						
19	25202508718	Hồ Thị Thảo Giang	21/03/2001	Gia Lai	28THT1						
20	26265218008	Đặng Thị Hiền	02/12/1994	Bình Định	28THT1						
21	24205110145	Võ Phạm Xuân Hòa	03/05/2000	Đà Nẵng	28THT1						
22	24207107915	Thái Thị Thu Thủy	20/03/2000	Quảng Nam	26TBN7						Hoãn T3/22
23	24207200822	Nguyễn Thị Tường Vy	23/08/2000	Quảng Ngãi	27CYC2						Thi ghép
24	24205210457	Phan Thị Khánh Huyền	06/09/1999	Nghệ An	27TBN7						Hoãn T3/22
25	24202114708	Nguyễn Thị Công Viên	06/05/2000	Bình Định	27THT4						Hoãn T12/21
26	24205208194	Nguyễn Ngọc Thảo Vân	06/07/2000	Quảng Trị	27TSC3						Thi ghép
27	24207106926	Trần Thị Phương Uyên	31/10/2000	Đà Nẵng	27TSC6						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 07h00 - 08/05/2022 - Phòng : 129 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ	
									SỐ	CHỮ		
1	25218602495	Lê Tiến	Hoàng	18/11/2001	Gia Lai	28THT1						
2	25202107081	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	23/05/2001	Quảng Nam	28THT1						
3	24203215860	Phạm Yên	Linh	11/01/2000	Quảng Trị	28THT1						
4	25203300573	Trương Mỹ	Linh	09/02/2001	Bình Định	28THT1						
5	25207100913	Trần Thị Thùy	Linh	01/11/2001	Bình Định	28THT1						
6	25205202839	Trương Thị Trà	Mai	09/10/2001	Quảng Nam	28THT1						
7	24213206210	Văn Hữu	Minh	12/06/2000	Quảng Nam	28THT1						
8	24201202202	Phan Thị Tuyết	Nga	09/03/2000	Quảng Trị	28THT1						
9	24205111726	Nguyễn Trương Hoàng	Ngọc	26/11/2000	Đà Nẵng	28THT1						
10	25202205085	Võ Thị Thu	Nguyệt	21/11/2001	Quảng Nam	28THT1						
11	25202407103	Huỳnh Thị	Như	27/05/2001	Quảng Nam	28THT1						
12	25202101020	Nguyễn Thị Hằng	Ni	07/04/2001	Gia Lai	28THT1						
13	24203215714	Ngô Thị Kiều	Oanh	19/09/2000	Đà Nẵng	28THT1						
14	25215207516	Nguyễn Bá	Phước	21/04/2001	Lâm Đồng	28THT1						Hoãn thi
15	25212107781	Huỳnh Lê	Quân	18/01/2001	Quảng Nam	28THT1						
16	25203314298	Lê Thị Hồng	Thắm	15/10/2001	Quảng Nam	28THT1						
17	25215202340	Hoàng Chí	Thanh	28/03/2001	Quảng Nam	28THT1						
18	24217115852	Thái Trần Văn	Thành	06/07/2000	Đắk Lắk	28THT1						
19	24205206420	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	12/12/2000	Phú Yên	28THT1						
20	25202504777	Nguyễn Huyền	Trang	23/04/2001	Quảng Bình	28THT1						
21	24203115270	Đoàn Thị Ánh	Tuyết	22/10/2000	Quảng Nam	28THT1						
22	25203303046	Dương Thị Ánh	Tuyết	05/03/2001	Quảng Nam	28THT1						
23	25203410060	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	20/06/2001	Quảng Nam	28THT1						
24	25203300572	Đặng Tú	Uyên	27/08/2001	Bình Định	28THT1						
25	25203315985	Nguyễn Thị Toại	Viên	18/05/2001	Quảng Nam	28THT1						
26	25212416381	Nguyễn Minh	Vinh	23/05/2000	Đắk Lắk	28THT1						
27	25212607841	Trần Quang	Vinh	28/01/2001	Phú Yên	28THT1						
28	25207107842	Bảo Tôn Nữ Tường	Vy	06/02/2001	Đà Nẵng	28THT1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 07h00 - 08/05/2022 - Phòng : 129 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ	
									SỐ	CHỮ		
29	25202109590	Đình Hà Lan	Anh	22/08/2001	Đà Nẵng	28TSC1						
30	25212105942	Trần Gia	Bảo	19/08/2001	Đà Nẵng	28TSC1						
31	25212107210	Trần Quốc	Đệ	26/06/2001	Quảng Nam	28TSC1						
32	25207102363	Nguyễn Hoàng Phương	Dung	05/10/2001	Đà Nẵng	28TSC1						
33	25212104002	Đình Việt	Dũng	16/07/2001	Sơn La	28TSC1						
34	25203301234	Lê Thị Thanh	Hoa	07/10/2001	Quảng Bình	28TSC1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 07h00 - 08/05/2022 - Phòng : 207 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	25202501431	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	28/09/2001	Quảng Nam	28TSC1						
2	25208615721	Hà Phước Kiều	09/08/2001	Quảng Nam	28TSC1						
3	25212103999	Phạm Thị Ngọc Lan	07/06/2001	Khánh Hòa	28TSC1						
4	25203205761	Hà Thị Thùy Linh	20/08/2001	Quảng Nam	28TSC1						
5	25213316232	Nguyễn Hoàng Long	30/03/2001	Quảng Nam	28TSC1						
6	25203316321	Lê Thị Tuyết Mai	18/07/2001	Quảng Ngãi	28TSC1						
7	25207204275	Nguyễn Lê Thanh Nga	10/09/2001	Quảng Nam	28TSC1						
8	25202110020	Châu Lê Hoài Ngọc	06/10/2001	Đà Nẵng	28TSC1						
9	25205102760	Lê Thị Hạnh Nguyên	08/06/2001	Quảng Nam	28TSC1						
10	25203205883	Lê Thị Minh Nguyệt	06/08/2001	Quảng Nam	28TSC1						
11	24218616696	Phạm Huy Phước	17/05/1999	Quảng Nam	28TSC1						Hoãn thi
12	25208604269	Trần Yên Phương	25/04/2001	Đà Nẵng	28TSC1						
13	25207213897	Phan Nguyệt Quỳnh	13/10/2001	Quảng Nam	28TSC1						
14	25203307302	Trương Thị Thu Sương	12/06/2001	Quảng Trị	28TSC1						
15	25203216556	Nguyễn Thị Thu Thảo	08/10/2001	Quảng Nam	28TSC1						
16	25202114561	Hoàng Thị Việt Thúy	01/03/2001	Quảng Nam	28TSC1						
17	25202517763	Hồ Thị Huỳnh Trâm	14/01/2001	Đắk Lắk	28TSC1						
18	25202604307	Phạm Thị Thanh Trâm	08/06/2001	Hà Tĩnh	28TSC1						
19	25202504806	Nguyễn Song Quỳnh	09/06/2001	Quảng Nam	28TSC1						
20	25207109959	Nguyễn Thị Thu Trang	08/02/2001	Thừa Thiên Huế	28TSC1						
21	25207115824	Ngô Thị Thùy Trang	27/09/2001	Thừa Thiên Huế	28TSC1						
22	25207201222	Lê Thị Huyền Trang	07/03/2001	Gia Lai	28TSC1						
23	25203215826	Huỳnh Trần Tuyết Trinh	18/02/2001	Quảng Nam	28TSC1						
24	25203316320	Nguyễn Thị Kim Trinh	20/01/2001	Quảng Ngãi	28TSC1						
25	25203215828	Phan Thị Thanh Trúc	07/04/2001	Quảng Nam	28TSC1						
26	24218604745	Trần Văn Trường	20/06/2000	Quảng Nam	28TSC1						Hoãn thi
27	25207103074	Nguyễn Thảo Uyên	24/08/1998	Hà Tĩnh	28TSC1						
28	25207105756	Nguyễn Thị Hồng Uyên	08/01/2001	Quảng Nam	28TSC1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 07h00 - 08/05/2022 - Phòng : 207 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
29	25203203047	Doãn Thị Tường Vân	27/08/2001	Quảng Nam	28TSC1						
30	24208607622	Nguyễn Thảo Vi	03/09/2000	Gia Lai	28TSC1						Hoãn thi
31	25203216196	Võ Thị Tường Vi	01/06/2001	Quảng Nam	28TSC1						
32	25208600409	Nguyễn Hoàng Lê Vy	30/04/2001	Đắk Lắk	28TSC1						
33	25203205718	Hà Thị Yến	26/01/2001	Quảng Nam	28TSC1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN